

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 23-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tôn**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lương Thị Hồng Hạnh**

2. Ông **Võ Văn Liêm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng Phúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông **Phan Hoài Vinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HS, ngày 08 tháng 04 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. TÔNG HOÀNG N - sinh ngày 01 tháng 01 năm: 1983. Nơi sinh: G - Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; số CCCD: ; Nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hoá (học vấn); 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: **Tổng Văn B**, sinh năm: 1950; Họ và tên mẹ: **Võ Thị H**, sinh năm: 1952; Họ và tên vợ: **Trịnh Kim L**, sinh năm: 1995; Bị cáo có 06 người anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1972. Bị cáo là người con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo có 04 người con ruột lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2023,

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích. Ngày 26/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao xử phạt số tiền 35.000.000 đồng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HS-ST. Bị cáo chưa chấp hành xong Bản án.

Bị cáo Tổng Hoàng N bị bắt tạm giam ngày 23/10/2023 theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 29 ngày 22/10/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G. Đến ngày 08/4/2024 được cho bảo lãnh tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. PHẠM MINH T1 (tên gọi khác L1 q)- sinh ngày 01 tháng 01 năm: 1979. Nơi sinh: U Minh T – Kiên Giang,

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện U, tỉnh Kiên Giang; số CCCD: ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Phạm Minh B1, sinh năm: 1948; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1948; Họ và tên vợ: Trương Thị H1, sinh năm: 1982; Bị cáo có 04 người anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1981. Bị cáo là người con thứ tư trong gia đình; Bị cáo có 02 người con ruột lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”, ngày 29/5/2020 bị TAND huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 100 triệu đồng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST. Bị cáo chưa chấp hành xong Bản án. Ngoài ra, ngày 22/5/2012 bị cáo Phạm Minh T1 bị TAND huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù treo về tội Đánh bạc; ngày 26/11/2020 bị TAND huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án này).

Bị cáo Phạm Minh T1 bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05/01/2024 theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07 ngày 05/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh T1:*

Bà Cao Thị Tổ Q – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh K.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn T2 – sinh năm 1985

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Nguyễn Thanh T3 – sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

3. Nguyễn Duy T4 – sinh năm 1969

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

4. Lê Văn N1 – sinh năm 1977

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

5. Lê Văn L3 – sinh năm 1969

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

6. Huỳnh Văn H2 – sinh năm 1995

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

7. Danh Hết – sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

8. Lý Vũ H3 – sinh năm 1977

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

9. Nguyễn Quốc K – sinh năm 1987

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

10. Danh Quách Đ – sinh năm 1988

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

11. Danh C – sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

12. Lưu Văn C1 – sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

13. Tô Văn P – sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 02/10/2023 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về sự việc tại căn chòi trên phần đất của ông Tống Văn B thuộc ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang đang diễn ra đánh bạc hình thức đá gà ăn tiền. Lực lượng Công an huyện G đã tiến hành bố trí lực lượng triệt xóa, khi lực lượng Công an đến thì phát hiện còn 06 đối tượng cùng đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi đánh bạc. Sau đó, tiến hành lập biên bản vụ việc và tạm giữ những đồ vật tài liệu như sau: 01 (một) tấm kính màu trắng, khung bằng nhôm, trên tấm kính bị bể và có nhiều lỗ tròn nhỏ; 01 (một) tấm bạt có dòng chữ TÀI – XIU, phía trên có các con số dùng để lắc tài xỉu; 01 (một) cái chén nhỏ có dòng chữ Chuan Kuo^R; 01 (một) nắp chụp, phía ngoài màu đen caro và màu xanh phía bên trong; 01 (một) hộp bánh màu đỏ, hiệu Diên Thanh; phía trên nắp có khoét một lỗ. Kiểm tra trên người các đối tượng tạm giữ số tiền 38.100.000đ (Ba mươi tám triệu một trăm nghìn đồng), 08 điện thoại di động và 10 xe máy các loại.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Vào sáng ngày 02/10/2023 bị cáo Tổng Hoàng N dùng hai số điện thoại là 0939791917 và 0942781817 để liên hệ các con bạc đến căn chòi tol của gia đình bị cáo để tham gia đá gà ăn tiền như Nguyễn Thanh T3 (Ú), Danh H4, D Còn, Lý Vũ H3, Phạm Minh T1, Nguyễn Quốc K (Âu) và một số người khác bị cáo không nhớ tên.

Đến khoảng từ 12 giờ cùng ngày đến khi lực lượng Công an lập biên bản bị cáo Phạm Minh T1 cùng các con bạc nêu trên đến địa điểm tổ chức đánh bạc của Tổng Hoàng N và tham gia đá gà ăn tiền. Bị cáo Tổng Hoàng N xác định trong ngày 02/10/2023 bị cáo tổ chức được 04 (bốn) trận gà gồm: Trận gà thứ nhất là gà của D Còn đá với gà của Nguyễn Thanh T3 (Ú), đá xỏ 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng), trận này D Còn thua. Do còn nợ tiền của Còn nên Nguyễn Quốc K không có thu tiền xâu; trận thứ hai gà của Lý Vũ H3 với gà của phe lạ, đá xỏ 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng), trận này H3 thắng và K thu tiền xâu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng); trận thứ ba bị cáo N không nhớ rõ ai đá với ai; trận cuối cùng giữa gà của D Hết đá với gà của bị cáo Phạm Minh T1 và Tô Văn P hùn lại với nhau mua con gà khét nặng 2,9kg của Danh Minh C2 giá 1.000.000đ (một triệu đồng), thỏa thuận đá số 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng), nếu thắng bị cáo T1 lấy tiền, còn Tô P lấy gà. Nếu thua mỗi người bỏ ra 1.100.000 đồng để trả tiền mua gà và chung tiền đá xỏ, kết quả trận gà này con gà bị cáo T1 thắng, nên bị cáo T1 nhận được 1.000.000đ (một triệu đồng), Tô Văn P lấy con gà khét, còn lại 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) đưa tiền xâu cho K. Tất cả các trận gà trên đều do Nguyễn Quốc K làm trọng tài, bị cáo N phân kèo gà để đá. Vào ngày này K thu tiền xâu được 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) và đưa lại cho bị cáo N, bị cáo bỏ vào túi quần và làm rớt lúc nào không hay. Tổng Hoàng N cùng với Nguyễn Quốc K tổ chức đá gà ăn tiền được khoảng một tuần, nhưng không liên tục do thường xuyên có Công an đi tuần tra, giải tán đến ngày 02/10/2023 thì bị bắt. Về phân công nhiệm vụ, bị cáo N là người trực tiếp hện gà, sắp kèo gà đá, cung cấp các dụng cụ phục vụ đá gà như băng keo, cựa gà, cân, tấm kính chắn gà hoặc nếu như các con bạc có yêu cầu gì khác thì cung cấp thêm. Đối với Nguyễn Quốc K (Âu) thì có nhiệm vụ làm trọng tài gà, hoặc nếu thiếu gà thì K cũng liên hệ kiếm thêm gà để đá. Việc thu tiền xâu thì có lúc bị cáo thu, nhưng chủ yếu K thu và giao lại cho bị cáo cất giữ khi kết thúc các trận gà trong ngày. Về cách thức thu xâu, cứ mỗi trận gà đá xỏ 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) thì bị cáo N thu tiền xâu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Tổng Hoàng Nghi xác định mỗi ngày bị cáo trả cho Nguyễn Quốc K tiền công 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và sau khi trừ đi các chi phí bị cáo thu lợi bất chính 500.000đ (năm trăm ngàn đồng). Trong khoảng một tuần tổ chức đánh bạc, tổng số tiền bị cáo N thu lợi bất chính là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Quá

trình tổ chức chỉ có Nguyễn Quốc K (Âu) giúp sức cho bị cáo Tống Hoàng N, ngày 23/10/2023 Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo Tống Hoàng N và tạm giữ các đồ vật như: Cân đồng hồ, băng keo, cựa gà... bị cáo N thừa nhận đây là dụng cụ bị cáo dùng trong việc tổ chức đá gà. Bị cáo xác định trong các ngày này chỉ tổ chức hình thức đá gà ăn tiền.

* **Về vật chứng:** Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) tấm kính màu trắng, khung bằng nhôm, trên tấm kính bị bể và có nhiều lỗ tròn nhỏ; 01 (một) tấm bạt có dòng chữ TÀI – XỈU, phía trên có các con số dùng để lắc tài xỉu; 01 (một) cái chén nhỏ có dòng chữ Chuan Kuo^R; 01 (một) nắp chụp, phía ngoài màu đen caro và màu xanh phía bên trong; 01 (một) hộp bánh màu đỏ, hiệu Diên Thanh, phía trên nắp có khoét một lỗ; Tiền VNĐ là 39.500.000đ (Ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng), 09 điện thoại di động và 10 xe máy các loại.

Các đồ vật, tài liệu tạm giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị cáo Tống Hoàng N gồm:

- 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại, trong đó 02 (hai) cái có kích thước 7,5cm, 02 (hai) cái có kích thước 07cm.

- 01 (một) cây cân màu xanh, hiệu Nhon Hòa, loại 05kg.

- 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng có đường kính 05cm, nhãn hiệu Nano.

- 01 (một) cái hộp bằng nhựa màu trắng, có nắp đậy, có kích thước 23,5cm x 13,2cm, phía trong hộp có chứa 17 (mười bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao bọc bên ngoài, phía ngoài bao có ghi các số 60, 65, 70; 01 (một) thanh đá mài màu xám đen, kích thước 1,5cm x 8cm; phía trong tủ thu giữ 05 (năm) cặp cựa gà có bao (vỏ) phía ngoài bao có ghi các số 48, 58, 78; 09 (chín) cặp cựa gà bằng kim loại trong đó 04 (bốn) cặp có kích thước 7,5cm, 05 (năm) cặp có kích thước 6,5cm; 10 (mười) cái bao cựa gà màu vàng nâu, ngoài thân bao có ghi các con số 58, 62, 72, 68, 60; 02 (hai) bao cựa gà màu đỏ, ngoài thân bao có ghi số 63; 02 (hai) cặp cựa gà được đựng trong bao (vỏ) màu nâu, ngoài thân bao có ghi các số 48, 78.

- 02 (hai) cặp cựa gà trong vỏ màu nâu, bên ngoài có ghi số 60, 68; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại có kích thước 07cm.

- 19 (mười chín) cuộn băng keo màu đỏ trắng, có đường kính 3,4cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu trắng có đường kính 4,7cm, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cái hộp bằng giấy bên trong có 07 (bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao (vỏ) đựng trong 01 bịch nylon màu trắng có rãnh rai viền màu đỏ; 04 (bốn) cặp cựa

gà bằng kim loại có bao (vỏ) màu đỏ đựng trong bọc nylon màu trắng có rãnh rai viền màu đỏ.

- 07 (bảy) cuộn băng keo màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 cuốn sổ màu xanh lam, bên trong có ghi chữ và các con số có chữ ký xác nhận của Tổng Hoàng N .

- 01 cuốn tập học sinh bị rách một phần bìa, phía bên ngoài bìa có ghi tên Tổng Hạo N2 có chữ ký xác nhận của Tổng Hoàng N .

- 01 cuốn tập học sinh bên ngoài có chữ thể giới xanh có chữ ký xác nhận của Tổng Hoàng N.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành phân loại xác định số đồ vật tạm giữ không liên quan đến vụ án. Nên tiến hành xử lý trao trả đồ vật cho hai bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Tiền VNĐ là 38.100.000đ (Ba mươi tám triệu một trăm nghìn đồng); 07 điện thoại di động các loại đã qua sử dụng; 01 cuốn sổ màu xanh lam và 02 cuốn tập học sinh đã qua sử dụng và 08 chiếc xe máy các loại. Đối với 02 chiếc xe gắn máy biển số 68S1-228.40 và biển số 72L6-0634 Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSND-GQ, ngày 05/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tổng Hoàng N về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và Phạm Minh T1 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tổng Hoàng N từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T1 từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù giam.

* ***Về biện pháp tư pháp:*** Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là **3.400.000** đồng (ba triệu bốn trăm ngàn đồng), gồm: Tịch thu của bị cáo Tổng Hoàng N: **2.400.000** đồng; bị cáo Phạm Minh T1: **1.000.000** đồng. Bị cáo N đã nộp được 400.000 đồng, bị cáo T1 đã nộp được 1.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 25/3/2024. Buộc bị cáo Tống Hoàng N tiếp tục nộp số tiền còn lại là 2.000.000 đồng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, số IMEI 357291093639619, mặt kính phía sau bị bể nhiều vết (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO RENO 7Z 5G, màu bạc, số IMEI1 863557051205354, số IMEI2 863557051205347 là phương tiện liên lạc mà bị cáo Tống Hoàng N dùng vào việc tổ chức đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Suzuki RGV 120 màu đỏ trắng, biển số 68S1-228.40; 01 (một) xe gắn máy không rõ nhãn hiệu, xe màu đỏ không gương chiếu hậu, không bửng, biển số 72L6-0634, không xác định được chủ sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) tấm kính màu trắng, khung bằng nhôm, trên tấm kính bị bể và có nhiều lỗ tròn nhỏ; 01 (một) tấm bạt có dòng chữ TÀI – XIU, phía trên có các con số dùng để lắc tài xỉu; 01 (một) cái chén nhỏ có dòng chữ Chuan Kuo^R; 01 (một) nắp chụp, phía ngoài màu đen caro và màu xanh phía bên trong; 01 (một) hộp bánh màu đỏ, hiệu Diên Thanh; phía trên nắp có khoét một lỗ; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại, trong đó 02 (hai) cái có kích thước 7,5cm, 02 (hai) cái có kích thước 07cm; 01 (một) cây cân màu xanh, hiệu Nhơn Hòa, loại 05kg; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng có đường kính 05cm, nhãn hiệu Nano; 01 (một) cái hộp bằng nhựa màu trắng, có nắp đậy, có kích thước 23,5cm x 13,2cm, phía trong hộp có chứa 17 (mười bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao bọc bên ngoài, phía ngoài bao có ghi các số 60, 65, 70; 01 (một) thanh đá mài màu xám đen, kích thước 1,5cm x 8cm; 05 (năm) cặp cựa gà có bao (vỏ) phía ngoài bao có ghi các số 48, 58, 78; 09 (chín) cặp cựa gà bằng kim loại, trong đó: 04 (bốn) cặp có kích thước 7,5cm, 05 (năm) cặp có kích thước 6,5cm; 10 (mười) cái bao cựa gà màu vàng nâu, ngoài thân bao có ghi các con số 58, 62, 72, 68, 60; 02 (hai) bao cựa gà màu đỏ, ngoài thân bao có ghi số 63; 02 (hai) cặp cựa gà được đựng trong bao (vỏ) màu nâu, ngoài thân bao có ghi các số 48, 78; 02 (hai) cặp cựa gà trong vỏ màu nâu, bên ngoài có ghi số 60, 68; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại có kích thước 07cm; 19 (mười chín) cuộn băng keo màu đỏ trắng, có đường kính 3,4cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu trắng có đường kính 4,7cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái hộp bằng giấy bên trong có 07 (bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao (vỏ) đựng trong 01 bịch nylon màu trắng có rãnh rài viền màu đỏ; 04 (bốn) cặp cựa gà bằng kim loại có bao (vỏ) màu đỏ đựng trong bịch nylon màu trắng có rãnh rài viền màu đỏ; 07 (bảy) cuộn băng keo màu trắng đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho người bị cáo có ý kiến: Thống nhất về tội danh và điều luật như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố với bị cáo Phạm Minh T1 và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo là người khuyết tật nặng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 3 đến 6 tháng là đã đủ nghiêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết, xét xử của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Những người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Tống Hoàng N và Phạm Minh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, tài liệu chứng cứ, biên bản vụ việc ngày 02/10/2023 và nội dung bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSND-GQ, ngày 05/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, các bị cáo biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng cũng như ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt bình thường của những người dân tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo còn là một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả nghiêm trọng cho xã hội và là nguyên nhân dẫn đến kinh tế gia đình bị trì trệ, cuộc sống gia đình mất hạnh phúc và đó cũng là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác.

Bị cáo Tổng Hoàng N khai nhận do thấy việc tổ chức đánh bạc (đá gà) mang lại nhiều lợi nhuận, nên bị cáo Tổng Hoàng N đã tham gia tổ chức đánh bạc tại phần đất của gia đình bị cáo thuộc ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang trong thời gian khoảng 07 ngày. Qua tra cứu tiền án, tiền sự bị cáo Tổng Hoàng N có 01 (một) tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và thu lợi bất chính số tiền **2.400.000đ** (hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật

Bị cáo Phạm Minh T1 đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thực hiện hành vi đánh bạc (đá gà) với số tiền là: **1.200.000đ** (một triệu hai trăm ngàn đồng). Hành vi đánh bạc của bị cáo T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật

[4] Xét về tính chất của vụ án bị cáo Tổng Hoàng N là người tổ chức và bị cáo Phạm Minh T1 là người giúp sức nên hai bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng đều có nhân thân xấu chưa được xóa án tích.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tổng Hoàng N có người thân là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T1 bị cáo là người khuyết tật nên chấp nhận cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy các bị cáo Tổng Hoàng N và Phạm Minh T1 đều có tiền án về tội đánh bạc, đáng lẽ sau khi vi phạm các bị cáo phải thay đổi bản thân làm người công dân tốt nhưng các bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Nên chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp với chính sách trừng trị và khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Duy T4, Lê Văn N1, Lê Văn L3, Huỳnh Văn H2, Danh H4, Lý Văn H5, Danh Quách Đ, Danh

C, Nguyễn Quốc K (Â), Lưu Văn C1 thừa nhận tham gia đá gà ăn tiền nhưng chưa đủ định lượng, qua tra cứu các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự. Riêng đối tượng Tô Văn P xác định có 01 tiền án về tội đánh bạc vào năm 2016 nhưng đã được xóa án tích. Nên Cơ quan điều tra tiến hành ra quyết định xử phạt hành chính. Riêng các đối tượng Nguyễn Thành H6, Đặng Thanh B2 và Huỳnh Thanh T5 không thừa nhận cùng Tổng Hoàng N tham gia tổ chức đánh bạc. Đối tượng Trương Tấn N3 khai nhận có bán số đề cho bị cáo Tổng Hoàng N nhưng bị cáo N không thừa nhận, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] **Về xử lý vật chứng:** áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là **3.400.000** đồng (ba triệu bốn trăm ngàn đồng), gồm: Tịch thu của bị cáo Tổng Hoàng N: **2.400.000** đồng; bị cáo Phạm Minh T1: **1.000.000** đồng. Bị cáo N đã nộp được 400.000 đồng, bị cáo T1 đã nộp được 1.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 25/3/2024. Buộc bị cáo Tổng Hoàng N tiếp tục nộp số tiền còn lại là 2.000.000 đồng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, số IMEI 357291093639619, mặt kính phía sau bị bể nhiều vết (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO RENO 7Z 5G, màu bạc, số IMEI1 863557051205354, số IMEI2 863557051205347 (đã qua sử dụng) là phương tiện liên lạc mà bị cáo Tổng Hoàng N dùng vào việc tổ chức đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Suzuki RGV 120 màu đỏ trắng, biển số 68S1-228.40; 01 (một) xe gắn máy không rõ nhãn hiệu, xe màu đỏ không gương chiếu hậu, không bửng, biển số 72L6-0634, không xác định được chủ sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) tấm kính màu trắng, khung bằng nhôm, trên tấm kính bị bể và có nhiều lỗ tròn nhỏ; 01 (một) tấm bạt có dòng chữ TÀI – XIU, phía trên có các con số dùng để lắc tài xỉu; 01 (một) cái chén nhỏ có dòng chữ Chuan Kuo^R; 01 (một) nắp chụp, phía ngoài màu đen caro và màu xanh phía bên trong; 01 (một) hộp bánh màu đỏ, hiệu Diên Thanh; phía trên nắp có khoét một lỗ; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại, trong đó 02 (hai) cái có kích thước 7,5cm, 02 (hai) cái có kích thước 07cm; 01 (một) cây cân màu xanh, hiệu Nhơn Hòa, loại 05kg; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng có đường kính 05cm, nhãn hiệu Nano; 01 (một) cái hộp bằng nhựa màu trắng, có nắp đậy, có kích thước 23,5cm x 13,2cm, phía trong hộp có chứa 17 (mười bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao bọc bên ngoài, phía ngoài bao có ghi các số 60, 65, 70; 01 (một) thanh đá mài màu xám đen, kích thước 1,5cm x 8cm; 05 (năm) cặp cựa gà có bao (vỏ) phía ngoài

bao có ghi các số 48, 58, 78; 09 (chín) cặp cựa gà bằng kim loại, trong đó: 04 (bốn) cặp có kích thước 7,5cm, 05 (năm) cặp có kích thước 6,5cm; 10 (mười) cái bao cựa gà màu vàng nâu, ngoài thân bao có ghi các con số 58, 62, 72, 68, 60; 02 (hai) bao cựa gà màu đỏ, ngoài thân bao có ghi số 63; 02 (hai) cặp cựa gà được đựng trong bao (vỏ) màu nâu, ngoài thân bao có ghi các số 48, 78; 02 (hai) cặp cựa gà trong vỏ màu nâu, bên ngoài có ghi số 60, 68; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại có kích thước 07cm; 19 (mười chín) cuộn băng keo màu đỏ trắng, có đường kính 3,4cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu trắng có đường kính 4,7cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái hộp bằng giấy bên trong có 07 (bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao (vỏ) đựng trong 01 bịch nylon màu trắng có rãnh rai viền màu đỏ; 04 (bốn) cặp cựa gà bằng kim loại có bao (vỏ) màu đỏ đựng trong bịch nylon màu trắng có rãnh rai viền màu đỏ; 07 (bảy) cuộn băng keo màu trắng đã qua sử dụng.

Các vật chứng và tiền được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 08/4/2024.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Tổng Hoàng N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Phạm Minh T1 được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Tổng Hoàng N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo Phạm Minh T1 phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tổng Hoàng N: 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt. Được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/10/2023 đến ngày 08/4/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T1: 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

- **Về biện pháp tư pháp:** áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là **3.400.000** đồng (ba triệu bốn trăm ngàn đồng), gồm:

Tịch thu của bị cáo Tống Hoàng N: **2.400.000** đồng; bị cáo Phạm Minh T1: **1.000.000** đồng. Bị cáo N đã nộp được 400.000 đồng, bị cáo T1 đã nộp được 1.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 25/3/2024. Buộc bị cáo Tống Hoàng N tiếp tục nộp số tiền còn lại là 2.000.000 đồng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, số IMEI 357291093639619, mặt kính phía sau bị bể nhiều vết (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO RENO 7Z 5G, màu bạc, số IMEI1 863557051205354, số IMEI2 863557051205347 (đã qua sử dụng) là phương tiện liên lạc mà bị cáo Tống Hoàng N dùng vào việc tổ chức đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Suzuki RGV 120 màu đỏ trắng, biển số 68S1-228.40; 01 (một) xe gắn máy không rõ nhãn hiệu, xe màu đỏ không gương chiếu hậu, không bửng, biển số 72L6-0634, không xác định được chủ sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) tấm kính màu trắng, khung bằng nhôm, trên tấm kính bị bể và có nhiều lỗ tròn nhỏ; 01 (một) tấm bạt có dòng chữ TÀI – XIU, phía trên có các con số dùng để lắc tài xỉu; 01 (một) cái chén nhỏ có dòng chữ Chuan Kuo^R; 01 (một) nắp chụp, phía ngoài màu đen caro và màu xanh phía bên trong; 01 (một) hộp bánh màu đỏ, hiệu Diên Thanh; phía trên nắp có khoét một lỗ; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại, trong đó 02 (hai) cái có kích thước 7,5cm, 02 (hai) cái có kích thước 07cm; 01 (một) cây cân màu xanh, hiệu Nhơn Hòa, loại 05kg; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng có đường kính 05cm, nhãn hiệu Nano; 01 (một) cái hộp bằng nhựa màu trắng, có nắp đậy, có kích thước 23,5cm x 13,2cm, phía trong hộp có chứa 17 (mười bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao bọc bên ngoài, phía ngoài bao có ghi các số 60, 65, 70; 01 (một) thanh đá mài màu xám đen, kích thước 1,5cm x 8cm; 05 (năm) cặp cựa gà có bao (vỏ) phía ngoài bao có ghi các số 48, 58, 78; 09 (chín) cặp cựa gà bằng kim loại, trong đó: 04 (bốn) cặp có kích thước 7,5cm, 05 (năm) cặp có kích thước 6,5cm; 10 (mười) cái bao cựa gà màu vàng nâu, ngoài thân bao có ghi các con số 58, 62, 72, 68, 60; 02 (hai) bao cựa gà màu đỏ, ngoài thân bao có ghi số 63; 02 (hai) cặp cựa gà được đựng trong bao (vỏ) màu nâu, ngoài thân bao có ghi các số 48, 78; 02 (hai) cặp cựa gà trong vỏ màu nâu, bên ngoài có ghi số 60, 68; 04 (bốn) cái cựa gà bằng kim loại có kích thước 07cm; 19 (mười chín) cuộn băng keo màu đỏ trắng, có đường kính 3,4cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu trắng có đường kính 4,7cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái hộp bằng giấy bên trong có 07 (bảy) cặp cựa gà bằng kim loại có bao (vỏ) đựng trong 01 bịch nylon màu trắng có rãnh rai viền màu đỏ; 04 (bốn) cặp cựa gà bằng kim loại có

bao (vỏ) màu đỏ đựng trong bọc nylon màu trắng có rãnh rài viền màu đỏ; 07 (bảy) cuộn băng keo màu trắng đã qua sử dụng.

Các vật chứng và tiền được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 08/4/2024.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Tổng Hoàng N phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Phạm Minh T1 được miễn án phí theo quy định.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án (23/5/2024)/.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Công an huyện;
- Chi cục THA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn